

**KẾ HOẠCH**  
**PHÁT TRIỂN NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2016**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM  
VÀ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢ NĂM 2015**

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015**

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-BXD ngày 20 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của ngành Xây dựng; Nghị quyết số 11/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng Nhân dân tỉnh An Giang về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2015; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của tỉnh; Chương trình công tác số 20/CTr-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh An Giang; quy hoạch phát triển ngành và các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt. Sở Xây dựng đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch ngành Xây dựng 6 tháng đầu năm 2015 như sau:

**1. Những tồn tại đầu kỳ trước khi xây dựng kế hoạch 2015**

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết trên quy hoạch chung được duyệt còn thấp (<10%). Công tác quản lý kiến trúc, không gian đô thị tồn tại nhiều hạn chế. Công tác thực hiện đầu tư xây dựng theo quy hoạch còn hạn chế do thiếu nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tỷ lệ đô thị hóa còn thấp, chất lượng đô thị chưa cao, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội còn thiếu đồng bộ.

- Việc huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị còn hạn chế; tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng còn chậm.

- Kết quả phát triển nhà ở xã hội còn hạn chế do thiếu vốn ngân sách nhà nước để tạo quỹ đất và quỹ phát triển nhà ở theo luật định để chủ động triển khai, mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

- Công tác quản lý chất lượng tại một số công trình xây dựng còn hạn chế; tình trạng xây dựng không phép, sai phép vẫn còn; một số công trình còn chậm tiến độ thi công, nợ đọng kéo dài.

- Việc sử dụng vật liệu xây không nung trong các công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh còn chưa được quan tâm.

## **2. Những kết quả chủ yếu đã đạt được 6 tháng đầu năm 2015**

**a) Về quản lý đầu tư xây dựng:** Từ đầu năm 2015, công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Theo đó, Sở Xây dựng đã ban hành Thông báo số 203/TB-SXD ngày 05/02/2015 để triển khai trình tự, thủ tục thực hiện công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế và dự toán nhằm nâng cao chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư ngay từ khâu đầu của quá trình đầu tư xây dựng. Trong 6 tháng, Sở Xây dựng đã ra kết quả thẩm định cho 14 dự án đầu tư xây dựng, 15 báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình, tham gia ý kiến ngành cho 09 dự án và thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán 25 công trình; số chi phí chiết giảm được sau khi thẩm định là 26.582 triệu đồng.

**b) Về chất lượng công trình xây dựng:** Thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình, trong 6 tháng đầu năm, Sở Xây dựng đã lập kế hoạch và tiến hành kiểm tra trong giai đoạn thi công 25 công trình với 27 đợt, kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng 09 công trình. Ngoài ra, Sở Xây dựng đã tham gia đoàn công tác cấp tỉnh kiểm tra đánh giá tình hình đầu tư xây dựng và tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh như: dự án Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang (600 giường); hệ thống cầu treo dân sinh trên địa bàn tỉnh,....

**c) Về quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng:** Nhằm đảm bảo cho quy hoạch phải đi trước một bước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh, Sở Xây dựng đã tập trung rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các đồ án quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, toàn tỉnh hiện có khoảng 194 đồ án quy hoạch xây dựng, trong đó: 124 đồ án đang tiếp tục thực hiện đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch, 20 đồ án đang lập quy hoạch, 24 đồ án có nhu cầu điều chỉnh cục bộ, 20 đồ án có nhu cầu điều chỉnh toàn bộ, 06 đồ án đề nghị hủy (*do không thực hiện và điều chỉnh lòng ghép với quy hoạch phân khu, quy hoạch khu công nghiệp, khu kinh tế*). Trong đó:

- Đồ án quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 27/12/2014, đồng thời ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 31/3/2015 về việc thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang; Sở Xây dựng đã tổ chức chuyển giao hồ sơ cho UBND cấp huyện tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng vùng tỉnh.

- Dự án quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị tỉnh An Giang thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2030: đã lập và phê duyệt đề cương (dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA), đang tranh thủ từ các nguồn vốn hỗ trợ theo Chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu và dự kiến triển khai thực hiện thí điểm tại các đô thị trên địa bàn tỉnh.

**d) Về phát triển đô thị:** Toàn tỉnh An Giang hiện có 19 đô thị, trong đó 02 đô thị loại II là thành phố Long Xuyên và thành phố Châu Đốc (theo Quyết định

499/QĐ-TTg ngày 15/4/2015); 02 đô thị loại IV (thị xã Tân Châu và thị trấn Tịnh Biên) và 15 thị trấn còn lại là đô thị loại V; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt khoảng 30%. Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 97,58%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt khoảng 65% tại khu vực đô thị.

***d) Về đầu tư sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung (VLXKN):***

- Đầu tư sản xuất: Hiện nay trên toàn tỉnh đã có 6 cơ sở và doanh nghiệp đầu tư sản xuất gạch không nung với công suất thiết kế là 53,44 triệu viên/năm, sản lượng sản xuất là 35,44 triệu viên/năm.

- Sử dụng VLXKN: Từ năm 2014 đến nay đã có 108 dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước sử dụng VLXKN với khối lượng khoảng 2,5 triệu viên.

***e) Kết quả xóa bỏ lò thủ công:*** Đến nay các cơ sở đã đóng cửa ngưng hoạt động hoặc tháo dỡ 681 lò thủ công, so kế hoạch năm 2014 là 146 lò, vượt kế hoạch 535 lò. Riêng các loại lò kiểu Thái, lò đứng liên tục, lò đốt trấu cải tiến phải xóa đến năm 2020, lò Hoffman di dời vào cụm công nghiệp đến năm 2020.

***g) Về quản lý và phát triển nhà ở:*** Triển khai lập Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phát triển nhà ở thương mại: UBND tỉnh đã công nhận chủ đầu tư các dự án nhà ở thương mại trên địa bàn thành phố Long Xuyên: dự án “Khu nhà ở thương mại đường Kênh đào nổi dài”, phường Mỹ Phước và dự án “Khu dân cư Tây Đại học An Giang mở rộng”, phường Mỹ Phước.

- Phát triển nhà ở xã hội, triển khai xây dựng 2 dự án nhà ở xã hội:

+ Dự án Nhà ở xã hội - Khu dân cư Tây Đại học do Công ty TNHH MTV Xây Lấp An Giang làm chủ đầu tư, quy mô sử dụng đất 6.532 m<sup>2</sup>, xây dựng chung cư 448 căn hộ (gồm 04 khối), đã thi công phần thô đến lầu 07 của khối 01.

+ Dự án Nhà ở xã hội - Khu dân cư Bắc Hà Hoàng Hồ do Công ty cổ phần tổ chức nhà Quốc gia (NHO.JSC) làm chủ đầu tư, quy mô sử dụng đất 8.248 m<sup>2</sup>, xây dựng chung cư 495 căn hộ, đã thi công phần thô đến tầng 05 của công trình.

***h) Chương trình xây dựng Cụm tuyến dân cư vượt lũ (giai đoạn II):***

- Về đầu tư xây dựng: tổng số cụm-tuyến dân cư giai đoạn II trên địa bàn là 42 dự án (21 cụm, 21 tuyến); tạo lập được 13.146 nền nhà. Trong đó, các huyện, thị, thành đã phân thành 11.262 nền cơ bản và 1.884 nền linh hoạt.

- Về xét duyệt đối tượng, bố trí dân, xây dựng nhà ở, bố trí dân vào ở: đã xét duyệt 11.189 hộ/11.262 nền (đạt 99,35% so với kế hoạch); đã vào ở 9.752 hộ/11.262 nền (đạt 86,59% kế hoạch).

***i) Chương trình hỗ trợ người có công cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg:*** Đã triển khai hỗ trợ cho 2.020 hộ (xây mới: 1.414 hộ, sửa chữa: 606 hộ); trong đó: hoàn thành việc xây nhà 2.002 hộ (xây mới: 1.406 hộ, sửa chữa: 596 hộ), đang triển khai xây dựng 18 hộ (xây mới: 08 hộ, sửa chữa: 10 hộ). Tổng kinh phí thực hiện 82.820 triệu đồng (trong đó, ngân sách Trung ương 61.812 triệu đồng; ngân sách tỉnh đối ứng: 6.868 triệu đồng và nguồn vận động (XSKT): 14.140 triệu đồng).

## **II. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CẢ NĂM 2015**

### **1. Những công việc tiếp tục giải quyết đến cuối năm 2015**

- Rà soát, điều chỉnh các đồ án quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.
- Hoàn thành lập Chương trình Phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2020.
- Nâng thị trấn Núi Sập và thị trấn An Châu lên đô thị loại IV; công nhận mới xã Vĩnh Bình là đô thị loại V.
- Hoàn thành lập Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh An Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.
- Hoàn thành lập Quy hoạch 03 cụm Công nghiệp sản xuất VLXD.
- Hoàn thành lập Quy hoạch địa điểm nghĩa trang trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025.
- Điều chỉnh, sửa đổi Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 08/8/2012 của UBND tỉnh An Giang ban hành Quy định về tham gia ý kiến thiết kế cơ sở, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang.
- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/01/2014 về việc tổ chức triển khai phát triển sản xuất, sử dụng vật liệu xây không nung và lộ trình xóa bỏ lò thủ công sản xuất gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2020.
- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh An Giang giai đoạn 2011 - 2015; Báo cáo tổng kết vào cuối năm 2015.
- Hoàn thành lập Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia.
- Tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu về nhà ở của Chính phủ: Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; Hỗ trợ nhà ở cho người nghèo giai đoạn 2.
- Triển khai Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư giai đoạn 2 (mở rộng).
- Xây dựng Đề án chiến lược phát triển thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.
- Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Xây dựng.

### **2. Dự báo khả năng thực hiện kế hoạch năm 2015**

Công tác lập Quy hoạch, Kế hoạch, Chương trình, Đề án nêu ở Khoản 1 Mục II cơ bản đã hoàn thành trên 70%, hiện đang ở giai đoạn thẩm định trước khi trình phê duyệt nên khả năng thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2015 là khả thi.

### **3. Những giải pháp chủ yếu để thực hiện 6 tháng cuối năm 2015**

Tăng cường đôn đốc các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác lập Quy hoạch, Chương trình, Đề án bàn giao sản phẩm đúng thời gian quy định trong Hợp đồng. Đồng thời đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt theo đúng lộ trình quy định.

## **Phần thứ hai**

### **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH NĂM 2016**

Căn cứ Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2012; các Nghị Quyết của Tỉnh ủy; các quy hoạch phát triển ngành, các chương trình, đề án,... đã được UBND tỉnh phê duyệt; dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 (đã trình Tỉnh ủy);

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Khung hướng dẫn số 3786/BKHĐT-TH ngày 15 tháng 6 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc khung hướng dẫn Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; Công văn số 1582/VPUBND-TH ngày 02 tháng 6 năm 2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch phát triển ngành năm 2016 như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ NHỮNG KHÓ KHĂN TRƯỚC KHI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH 2016**

Việc hình thành cộng đồng ASEAN vào cuối năm 2015 và việc ký kết và triển khai các hiệp định thương mại tự do FTA tạo ra những điều kiện quan trọng trong phát triển, nhưng cũng tạo ra những thách thức rất lớn, nhất là trong việc phát triển thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh cả ở thị trường quốc tế và thị trường trong nước.

Để đáp ứng những yêu cầu, đòi hỏi của thời kỳ đổi mới, hội nhập kinh tế quốc tế, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013 - 2020, trong đó Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014 - 2020 là một hợp phần. Đồng thời, các Bộ, ngành, Trung ương cũng đã dự thảo nhiều Bộ Luật trình Quốc hội thông qua như: Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh BĐS, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp,... góp phần tạo lập hành lang pháp lý hoàn chỉnh để quản lý ngành Xây dựng hiệu quả, đặc biệt là nâng cao chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí trong đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở xã hội.

Tuy nhiên, quá trình tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới và Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh trong năm 2016 và những năm tiếp theo sẽ gặp nhiều khó khăn ban đầu.

Ngoài ra, năm 2016 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, năm đầu của thời kỳ kế hoạch 5 năm 2016 - 2020, của thời kỳ đổi mới và trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng sẽ làm thay đổi các điều kiện phát triển và có nhiều khó khăn, thách thức tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang nói chung và của ngành Xây dựng nói riêng.

## II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NGÀNH NĂM 2016

### 1. Mục tiêu chung của ngành

- Phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, xác định các khu vực phát triển đô thị có động lực tạo sức phát triển lan tỏa để ưu tiên tập trung các nguồn lực đầu tư giai đoạn đầu.

- Xây dựng quy hoạch theo định hướng huy động được các nguồn lực xã hội đầu tư thực hiện quy hoạch. Phủ kín quy hoạch chung xây dựng đô thị mới phát triển và quy hoạch nông thôn mới tạo định hướng phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật tạo môi trường sống bền vững cho cư dân, tránh những ảnh hưởng tiêu cực do quá trình đô thị hóa như ô nhiễm môi trường, phá hủy hệ sinh thái tự nhiên.

- Phát triển nhà ở xã hội để người thu nhập thấp có nơi cư trú và phát triển ổn định. Giải quyết tồn kho bất động sản, phát triển thị trường bất động sản phù hợp nhu cầu thị trường. Tiếp tục thực hiện các chương trình nhà ở cho người nghèo, nhà ở cho người có công với cách mạng và nhà ở cho cư dân vùng lũ.

- Nâng cao trình độ quản lý đầu tư xây dựng của các chủ thể tham gia dự án, thực hiện đúng tiến độ xây dựng và giải ngân của các dự án, nâng cao chất lượng công trình xây dựng.

- Huy động, khai thác mọi nguồn lực trong nước để đầu tư, đồng thời huy động mạnh mẽ các nguồn lực từ bên ngoài, nâng cao chú trọng hiệu quả sử dụng các nguồn lực, đẩy mạnh mô hình đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP).

- Thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng; đặc biệt triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh.

### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển của ngành

- Diện tích bình quân nhà ở toàn tỉnh khoảng: 18 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó diện tích bình quân nhà ở tại đô thị khoảng 19,5 m<sup>2</sup> sàn/người, tại nông thôn khoảng 17 m<sup>2</sup> sàn/người).

- Tỷ lệ nhà ở kiên cố toàn tỉnh 69,50%, trong đó tại đô thị đạt khoảng 69,47%, tại nông thôn đạt 69,53%; giảm tỷ lệ nhà ở đơn sơ xuống còn 30,50%.

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung xây dựng đô thị: 95%.

- Tỷ lệ quy hoạch nông thôn mới: 100%.

- Tỷ lệ dân số thành thị được cung cấp nước sạch: 98,5%.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh: 65%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: 50%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 67%.

- Danh mục các dự án quy hoạch (*theo mẫu đính kèm*).

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

#### **1. Một số giải pháp thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016 - 2020**

- Thực hiện rà soát bổ sung Quy hoạch kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là mạng lưới đô thị, đô thị hóa nông thôn, mạng lưới giao thông, điện, thủy lợi, viễn thông, giáo dục, y tế... tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp tham gia đầu tư nhà ở cho người có thu nhập thấp.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể nâng cấp đô thị như: thành phố Long Xuyên, thành phố Châu Đốc, các đô thị lớn theo hướng xanh, sạch đẹp, cảnh quan sông nước,...

- Tái cơ cấu nguồn vốn đầu tư theo hướng giảm đầu tư công, tăng đầu tư của các thành phần kinh tế; tạo điều kiện để thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào các lĩnh vực có khả năng thu hút đầu tư.

- Xây dựng Đề cương các dự án cơ hội sử dụng vốn ODA theo Nghị định 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 để tranh thủ với Bộ, ngành, Trung ương, theo lĩnh vực ưu tiên tranh thủ nguồn ODA, như: hạ tầng giao thông; hạ tầng đô thị (giao thông đô thị, cấp thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị, cấp điện đô thị); hạ tầng năng lượng (ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo và năng lượng mới);...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng: như điều kiện năng lực các đơn vị tư vấn, chất lượng sản phẩm công trình xây dựng, giúp cho các chủ đầu tư có điều kiện lựa chọn các đơn vị tư vấn có năng lực theo quy định khi thực hiện dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời các nhà thầu xây dựng và các đơn vị tư vấn về năng lực hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, căn xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi vi phạm sau khi đã được cơ quan chức năng nhắc nhở.

- Lựa chọn các nhà thầu có năng lực, uy tín trong việc thi công các dự án; tăng cường quản lý và kiểm tra năng lực nhà thầu để từ đó khắc phục tình trạng yếu kém về năng lực tài chính, thi công, dẫn đến tiến độ triển khai thực hiện chậm, chất lượng công trình không đảm bảo.

- Nắm tình hình hoạt động các đơn vị tư vấn để có kế hoạch chấn chỉnh và hỗ trợ các đơn vị tháo gỡ những khó khăn vướng mắc hoàn thành kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm của tỉnh.

#### **2. Các giải pháp cụ thể thực hiện kế hoạch năm 2016**

##### ***a) Lĩnh vực phát triển đô thị:***

- Phê duyệt các khu vực phát triển đô thị và kế hoạch triển khai khu vực phát triển đô thị; thành lập các Ban quản lý khu vực phát triển đô thị để kiểm soát chặt chẽ việc đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, đảm bảo đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- Triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị của tỉnh giai đoạn 2015-2020 và định hướng đến năm 2030, xác định lộ trình nâng cấp, nâng loại đô thị phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và khả năng huy động nguồn lực của địa phương.

- Nâng thị trấn Phú Mỹ và thị trấn An Châu lên đô thị loại IV; công nhận mới xã An Hảo, H.Tĩnh Biên và xã Bình Hòa, H.Châu Thành là đô thị loại V.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường đô thị bằng nhiều nguồn vốn: ngân sách TW, ngân sách tỉnh, ODA và các nguồn vốn hỗ trợ khác.

***b) Lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc:***

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng, đẩy nhanh tốc độ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch xây dựng nông thôn.

- Xây dựng quy hoạch theo định hướng huy động được các nguồn lực xã hội đầu tư thực hiện quy hoạch. Tăng tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung xây dựng các đô thị mới phát triển.

- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, xác định các khu vực phát triển đô thị có động lực tạo sức phát triển lan tỏa để ưu tiên tập trung các nguồn lực đầu tư giai đoạn đầu.

- Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh An Giang theo Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh An Giang.

***c) Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và vật liệu xây dựng:***

- Tạo quỹ đất sạch để đầu tư xây dựng nghĩa trang khu vực ở các huyện.

- Xây dựng Đề án Xã hội hóa Phát triển Cây xanh Đô thị làm cơ sở kêu gọi các thành phần xã hội tham gia phát triển cây xanh đô thị đạt tiêu chuẩn.

- Hỗ trợ vốn đầu tư 3 cụm công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng theo quy định tại Chợ Mới, Châu Thành và Châu Phú.

- Kiểm tra, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng phát triển vật liệu xây dựng theo Quy hoạch Phát triển Vật liệu Xây dựng trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn 2030 sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

***d) Lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản:***

- Tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư xây dựng nhà ở xã hội thông qua việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Dành 20% tổng diện tích đất từ các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị mới tại các đô thị từ loại 3 trở lên và khu vực quy hoạch là đô thị từ loại 3 trở lên để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội.

- Hỗ trợ nhà đầu tư trong việc đăng ký vay vốn xây dựng nhà ở xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định pháp luật trong đầu tư xây dựng các dự án phát triển nhà ở, kinh doanh bất động sản, kinh doanh dịch vụ bất động sản và giao dịch qua sàn đối với các doanh nghiệp kinh doanh nhà ở trên địa bàn tỉnh. Đồng thời kiên quyết thu hồi những dự án thực hiện chậm tiến độ, sai quy định hoặc không triển khai thực hiện; hỗ trợ các



chủ đầu tư thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu dự án bất động sản đang tồn kho cho phù hợp với nhu cầu thị trường, nhất là việc chuyển đổi từ dự án nhà thương mại sang nhà ở xã hội.

- Rà soát, tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng, hoàn thiện các văn bản QPPL về lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định hiện hành.

***đ) Lĩnh vực đầu tư xây dựng:***

- Tổ chức các lớp tập huấn, triển khai, phổ biến các văn bản QPPL mới.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp về trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên chất lượng thi công các công trình trọng điểm xây dựng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt việc kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo đúng quy định.

- Kiểm tra, kiểm soát về điều kiện năng lực các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, kịp thời đăng tải, công bố thông tin năng lực tổ chức, cá nhân trên cổng thông tin điện tử của Sở làm cơ sở cho các chủ đầu tư lựa chọn trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng công trình.

- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng.

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành năm 2016 của Sở Xây dựng./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT (để tổng hợp);
- Các phòng QLĐT, KT&HT huyện;
- BGĐ Sở;
- Các phòng CM, NV & TT;
- Lưu: VT, VP, Hậu, Website.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Việt Trí**